TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN GIỒNG TRÔM** **TỈNH BẾN TRE**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập -Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 34/2022/HS-ST

Ngày: 02- 8 - 2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN GIỒNG TRÔM, TỈNH BẾN TRE

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Võ Thị Thanh Huệ

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Võ Thị Thanh Thủy

Bà Nguyễn Thị Phương Nga

- *Thư ký phiên tòa:* Bà Phạm Minh Thơ - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Giồng Trôm, tỉnh Bến Tre.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Giồng Trôm, tỉnh Bến Tre tham gia phiên tòa:* Bà Phạm Thị Tuyết Hằng - Kiểm sát viên.

Ngày 02 tháng 8 năm 2022, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Giồng Trôm, tỉnh Bến Tre xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 32/2022/TLST-HS ngày 04 tháng 7 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 28/2022/QĐXXST-HS, ngày 18 tháng 7 năm 2022, đối với bị cáo:

Võ Thanh T, sinh ngày 26/8/1976. Nơi sinh: tỉnh Bến Tre.

Tên gọi khác: Tý Hình Nộm.

Nơi đăng hộ khẩu ký thường trú: Số 222, đường Nguyễn Huệ, khu phố 3, phường An Hội, thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre; Chỗ ở hiện nay: không có nơi ở ổn định; nghề nghiệp: không; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Võ Văn C; sinh năm 1951 (đã chết) và bà Phạm Thị B, sinh năm 1952; bị cáo chung sống như vợ chồng với Mai Như T, sinh năm 1986 và có một con chung tên Võ Minh T, sinh năm 2003.

Tiền án có 02 tiền án, cụ thể:

- Tại Bản án số 26/2005/HSST ngày 19/12/2005 của Tòa án nhân dân thị xã Bến Tre (nay là thành phố Bến Tre), tỉnh Bến Tre, phạt 03 năm tù về "Tội trộm cắp tài sản".Tổng hợp với phần hình phạt của bản án số 04/2005/HSST, ngày 19/10/2005 chưa chấp hành là 08 năm 07 tháng 01 ngày, buộc phải chấp hành chung là 11 năm 07 tháng 01 ngày, thời hạn tù tính từ ngày 19/12/2005. Đến ngày 20/7/2016 chấp hành xong hình phạt tù, nhưng chưa thực hiện xong phần trách nhiệm dân sự.

- Tại Bản án số 82/2020/HS-ST ngày 23/9/2020 của Tòa án nhân dân thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre, phạt 07 tháng tù về "Tội trộm cắp tài sản" chấp hành xong án phạt tù ngày 31/7/2021.

Tiền sự: không

Về nhân thân:

- Ngày 14/6/1994, bị Ủy ban nhân dân thị xã Bến Tre (nay là thành phố Bến Tre), tỉnh Bến Tre ra Quyết định số 40/QĐ-UB về việc bắt buộc lao động, thời hạn 6 tháng kể từ ngày 16/4/1994 đến ngày 16/12/1994.

- Ngày 25/12/1995, bị Tòa án nhân dân thị xã Bến Tre (nay là thành phố Bến Tre), tỉnh Bến Tre tuyên phạt 18 tháng tù về "Tội trộm cắp tài sản của công dân" theo Bản án số 63/HSST ngày 25/12/1995, đã xóa án tích.

- Ngày 05/4/1996, bị Tòa án nhân dân thị xã Bến Tre (nay là thành phố Bến Tre), tỉnh Bến Tre tuyên phạt 18 tháng tù về "Tội trộm cắp tài sản của công dân" theo Bản án số 19/HSST ngày 05/4/1996, đã xóa án tích.

- Ngày 07/12/1998, bị Tòa án nhân dân thị xã Bến Tre (nay là thành phố Bến Tre), tỉnh Bến Tre tuyên phạt 36 tháng tù về "Tội trộm cắp tài sản của công dân" theo Bản án số 52A/HSST ngày 07/12/1998, đã xóa án tích.

- Ngày 19/10/2005, bị Tòa án nhân dân thị xã Bến Tre (nay là thành phố Bến Tre), tỉnh Bến Tre tuyên phạt 09 năm tù về "Tội mua bán trái phép chất ma túy" theo Bản án số 04/2005/HSST ngày 19/10/2005, đã xóa án tích.

- Ngày 07/10/2016, bị Công an Phường 1, thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 20/QĐ-XPHC về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, số tiền phạt 750.000 đồng.

- Ngày 23/3/2017, bị Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Bến Tre ra Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc số 10/QĐ-TA, thời gian chấp hành là 24 tháng, đã chấp hành xong ngày 23/02/2019.

Bị cáo bị tạm giữ vào ngày 10/3/2022, chuyển tạm giam từ ngày 13/3/2022 cho đến nay. Bị cáo có mặt.

- *Bị hại:* Đình Phong Nẫm; địa chỉ: ấp Giồng Sậy, xã Phong Nẫm, huyện Giồng Trôm, tỉnh Bến Tre. Do ông Nguyễn Văn Trọng, sinh năm 1941. Nơi cư trú: ấp Kinh Cũ, xã Phong Nẫm, huyện Giồng Trôm, tỉnh Bến Tre - Hội trưởng Đình Phong Nẫm là người đại diện. Đại diện theo ủy quyền của ông Nguyễn Văn Trọng: Ông Trần Văn Tước, sinh năm 1954. Nơi cư trú: ấp Giồng Sậy, xã Phong Nẫm, huyện Giồng Trôm, tỉnh Bến Tre (vắng mặt).

- *Người làm chứng:*

1. Ông Trương Ngọc Tuấn, sinh năm 1968. Nơi cư trú: ấp Giồng Sậy, xã Phong Nẫm, huyện Giồng Trôm, tỉnh Bến Tre (vắng mặt).

2. Ông Huỳnh Văn Hùng, sinh năm 1963. Nơi cư trú: ấp Giồng Sậy, xã Phong Nẫm, huyện Giồng Trôm, tỉnh Bến Tre (vắng mặt).

3. Ông Nguyễn Văn Hùng, sinh năm 1968. Nơi cư trú: ấp Kinh Cũ, xã Phong Nẫm, huyện Giồng Trôm, tỉnh Bến Tre (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Võ Thanh T là người có tiền án về "Tội trộm cắp tài sản" chấp hành xong hình phạt tù vào ngày 31/7/2021, chưa được xóa án tích mà còn tiếp tục thực hiện hành vi trộm cắp tài sản, cụ thể:

Khoảng 10 giờ 30 phút ngày 10/3/2022, Võ Thanh T điều khiển xe gắn máy biển số 71FZ-0444 lưu thông từ thành phố Bến Tre đến xã Phong Nẫm, huyện Giồng Trôm; khi đi Tâm mang theo 01 vali, 01 kìm cộng lực. Khoảng 12 giờ cùng ngày, Tâm điều khiển xe đến trước Đình Phong Nẫm thuộc địa phận ấp Giồng Sậy, xã Phong Nẫm, huyện Giồng Trôm, tỉnh Bến Tre, Tâm quan sát thấy Đình không có người trông coi nên nảy sinh ý định vào Đình trộm cắp tài sản. Tâm điều khiển xe gắn máy chạy vào dựng phía sau Đình rồi đi vòng lên phía cổng trước của Đình. Tâm thấy cửa Chánh điện của Đình bị khóa nên Tâm trở ra xe lấy kìm cộng lực vào cắt bát khóa cửa, sau khi cắt xong Tâm lấy ổ khóa bằng kim loại của cửa Chánh Điện rồi tiếp tục vào bên trong lục tìm tài sản. Tâm cắt bát khóa của 01 thùng kim loại hình chữ nhật trên bàn thờ thần, lấy hộp thiếc bên trong thùng đem ra phía trước cửa Chánh Điện, Tâm thấy bên trong hộp thiếc có 02 cuộn vải không có giá trị nên bỏ lại. Lúc này Tâm nhìn thấy 01 ổ khóa bằng kim loại đang móc vào khoen cửa tủ phía sau của bàn thờ Vua Hùng đặt tại khu vực tiếp khách (khu vực võ quy) nên Tâm lấy ổ khóa này. Tâm tiếp tục vào vị trí bàn gỗ đặt giữa Chánh điện lấy 01 ổ khóa bằng kim loại ở trên bàn, lấy hai cái chuông bằng kim loại dưới chân bàn, bên trong cái chuông nhỏ có 01 ổ khóa bằng kim loại. Tâm đem 02 cái chuông và 04 ổ khóa vừa trộm được đến vị trí đậu xe gắn máy, bỏ tài sản trên vào trong vali đặt lên ba-ga xe với ý định tẩu thoát.

Tâm chưa kịp rời khỏi hiện trường thì bị ông Huỳnh Văn Hùng đang đi cắt cỏ ở khu vực gần Đình phát hiện, ông Hùng điện thoại cho ông Trương Ngọc Tuấn cùng ấp đến hỗ trợ. Khi ông Tuấn đến Đình thì thấy Tâm chuẩn bị điều khiển xe gắn máy tẩu thoát nên tri hô, Tâm làm rơi vali xuống đất, trong vali văng ra các tài sản Tâm lấy trộm và 01 kìm cộng lực. Tâm bỏ xe chạy bộ ra trước cổng Đình thì gặp ông Huỳnh Văn Hùng đứng chặn lại, Tâm rẽ sang trái tiếp tục bỏ chạy hướng ra đường tỉnh 883, ông Tuấn đuổi theo Tâm, vừa chạy vừa tri hô "trộm, trộm", ông Huỳnh Văn Hùng giữ xe gắn máy và tài sản Tâm lấy trộm. Khi ông Tuấn truy đuổi Tâm đến phần đất nhà của ông Nguyễn Văn Hùng, khu vực ấp Kinh Cũ, xã Phong Nẫm, huyện Giồng Trôm, nghe tiếng tri hô, ông Hùng từ trong nhà chạy ra hỗ trợ ông Tuấn bắt giữ Tâm đưa về Đình. Nhận được tố giác của ông Trần Văn Tước là Phó Trưởng ban quản lý Đình Phong Nẫm, Công an xã Phong Nẫm đến Đình lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Võ Thanh T.

Vật chứng tạm giữ:

- 01 xe gắn máy biển kiểm soát 71FZ-0444, màu đỏ, kiểu dáng Wave, nhãn hiệu LONCIN.

- 01 cây kìm cộng lực bằng kim loại, ghi chữ "INGCO", lưỡi kìm bằng kim loại màu đen kích thước 13cm x 07cm, cán kìm bằng kim loại sơn vàng kích thước 16,5cm x 12cm, trên hai cán kìm có bọc tay cầm bằng cao su màu vàng-đen.

- 01 vali bằng vải màu đỏ, hình chữ nhật, ghi chữ "Vis", kích thước 53cm x 37cm x 24cm.

- 01 chuông bằng kim loại màu đen, đường kính 17cm, cao 15cm, nặng 1,2kg.

- 01 chuông bằng kim loại màu đen, đường kính 13cm, cao 12cm, nặng 0,78kg.

- 01 ổ khóa bằng kim loại màu vàng, nhãn hiệu "Việt-Tiệp", kích thước 06cm x 04cm.

- 01 ổ khóa bằng kim loại màu vàng, nhãn hiệu "ZSOLEX", kích thước 06cm x 04cm.

- 01 ổ khóa bằng kim loại màu đen, không rõ nhãn hiệu, có dòng chữ "CHINA", kích thước 05cm x 04cm.

- 01 ổ khóa bằng kim loại màu bạc, nhãn hiệu "NEO", phần móc khóa đã bị cắt rời khỏi ổ khóa.

Hiện trường vụ án xảy ra bên trong Đình Phong Nẫm tọa lạc tại ấp Giồng Sậy, xã Phong Nẫm, huyện Giồng Trôm, tỉnh Bến Tre. Vị trí đặt tài sản bị chiếm đoạt nằm ở khu vực tiếp khách và bên trong Chánh điện của Đình.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 21/KL-HĐĐG ngày 27/5/2022 của Hội đồng định giá thường xuyên trong tố tụng hình sự huyện Giồng Trôm kết luận tại thời điểm ngày 10/3/2022, tài sản bị cáo chiếm đoạt có giá trị như sau:

- 01 chuông mõ bằng kim loại (bằng thao) rộng 17cm, cao 15cm, cân nặng 1,2kg mua mới vào năm 1975, giá 130.000 đồng/kg, giá trị là 156.000 đồng.

- 01 chuông mõ bằng kim loại (bằng thao) rộng 13cm, cao 12cm, cân nặng 0,78kg mua mới vào năm 1975, giá 130.000 đồng/kg, giá trị là 101.400 đồng.

- 01 ổ khóa bằng kim loại (bằng sắt) nhãn hiệu Việt-Tiệp, rộng 06cm, cao 04cm, mua mới tháng 01 năm 2021, giá 130.000 đồng;

- 01 ổ khóa bằng kim loại (bằng sắt) nhãn hiệu ZSOLEX, rộng 06cm, cao 04cm, mua mới tháng 01 năm 2021, giá trị là 35.000 đồng.

- 01 ổ khóa bằng kim loại (bằng sắt) màu đen không rõ nhãn hiệu, có dòng chữ CHINA, rộng 05cm, cao 04cm, mua mới tháng 01 năm 2021, giá trị là 13.000 đồng.

- 01 ổ khóa bằng kim loại (bằng sắt) nhãn hiệu NEO, rộng 03cm, cao 3,5cm, mua mới tháng 01 năm 2021, giá trị là 9.000 đồng.

Tổng cộng giá trị là 444.400 đồng.

Quá trình điều tra, Võ Thanh T khai nhận hành vi phạm tội phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, lời khai bị hại, lời khai người làm chứng, kết quả khám nghiệm hiện trường, vật chứng thu giữ và các chứng cứ khác do Cơ quan điều tra thu thập.

Cơ quan điều tra đã xử lý vật chứng như sau:

- Ngày 06/6/2022, trả cho Đình Phong Nẫm do ông Trần Văn Tước đại diện nhận toàn bộ tài sản mà bị cáo đã trộm là 02 chuông mõ bằng kim loại và 04 ổ khóa.

- Đối với 01 xe gắn máy biển kiểm soát 71FZ-0444, màu đỏ, kiểu dáng Wave, nhãn hiệu LONCIN là phương tiện bị cáo sử dụng thực hiện hành vi phạm tội, hiện chưa xác định được chủ sở hữu: ngày 06/6/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Giồng Trôm chuyển xe gắn máy trên đến Đội Cảnh sát giao thông - trật tự Công an huyện Giồng Trôm để xác minh, xử lý theo quy định pháp luật.

Về trách nhiệm dân sự: trong quá trình điều tra ông Trần Văn Tước đại diện của Đình Phong Nẫm đã nhận lại toàn bộ tài sản mà cáo trộm và không yêu cầu bồi thường gì khác.

Tại phiên tòa:

Bị cáo Tâm khai nhận hành vi phạm tội của mình phù hợp với lời khai của bị cáo trong giai đoạn điều tra và nội dung cáo trạng truy tố.

Ông Trần Văn Tước là người đại diện theo ủy quyền của ông Nguyễn Văn Trọng là Hội trưởng đình Phong Nẫm, vắng mặt tại phiên tòa nhưng có đơn yêu cầu giải quyết, xét xử vắng mặt, trong nội dung đơn xác định đã nhận lại toàn bộ tài sản mà bị cáo trộm và có yêu cầu giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Bản cáo trạng số 31/CT-VKS-GT, ngày 01/7/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Giồng Trôm, tỉnh Bến Tre truy tố Võ Thanh T về tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội danh, đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Võ Thanh T phạm tội "Trộm cắp tài sản".

- Về trách nhiệm hình sự: áp dụng điểm b khoản 1 Điều 173; điểm h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự. Phạt bị cáo Võ Thanh T có mức án từ 09 tháng đến 12 tháng tù.

Hình phạt bổ sung: không.

- Về trách nhiệm dân sự: ghi nhận ông Trần Văn Tước đại diện của Đình Phong Nẫm đã nhận lại toàn bộ tài sản mà bị cáo trộm cắp và không yêu cầu bồi thường gì khác.

- Về xử lý vật chứng: áp dụng điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự. Tịch thu tiêu hủy: 01 cây kìm cộng lực bằng kim loại, ghi chữ "INGCO" và 01 vali bằng vải màu đỏ, hình chữ nhật, ghi chữ "Vis" là công cụ phạm tội, hiện không còn giá trị sử dụng.

Lời nói sau cùng của bị cáo là xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Giồng Trôm, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Giồng Trôm, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra bị cáo và bị hại, những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, đại diện bị hại và những người làm chứng vắng mặt, đối với ông Trần Văn Tước là người đại diện bị hại vắng mặt nhưng có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt, về tài sản bị cáo trộm cắp đã được nhận lại và không có yêu cầu bị cáo bồi thường gì khác. Trong quá trình điều tra những người tham gia tố tụng tại phiên tòa vắng mặt nhưng đã có lời khai rõ ràng, sự vắng mặt của những người này không làm trở ngại cho việc xét xử, nên Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt những người tham gia tố tụng nêu trên theo quy định tại Điều 292 và Điều 293 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[3] Về hành vi phạm tội của bị cáo: lời khai nhận tội của bị cáo Võ Thanh T tại phiên tòa là phù hợp với lời khai bị cáo trong quá trình điều tra đồng thời phù hợp lời khai bị hại, lời khai của người làm chứng, kết quả khám nghiệm hiện trường cùng các chứng cứ khác của Cơ quan điều tra thu thập. Do đó, có cơ sở khẳng định: khoảng 12 giờ phút ngày 10/3/2022, Võ Thanh T đã có hành vi lén lút trộm 02 cái chuông mõ và 04 ổ khóa trị giá 444.400 đồng của Đình Phong Nẫm tọa lạc tại ấp Giồng Sậy, xã Phong Nẫm, huyện Giồng Trôm, tỉnh Bến Tre.

Mặc dù, tổng giá trị tài sản bị cáo chiếm đoạt được của Đình Phong Nẫm dưới 2.000.000 đồng, nhưng bị cáo có 02 tiền án (trong đó tại Bản án số 82/2020/HSST ngày 23/9/2020 của Tòa án nhân dân thành phố bến Tre, phạt 07 tháng tù về "Tội trộm cắp tài sản" chấp hành xong hình phạt từ ngày 31/7/2021) tính đến thời điểm bị cáo thực hiện hành vi phạm tội ngày 10/3/2022 là chưa được xóa án tích theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 70 Bộ luật Hình sự.

Bị cáo Võ Thanh T thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp, bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự về mọi tội phạm. Như vậy, có đủ căn cứ xác định hành vi của bị cáo Võ Thanh T phạm "Tội trộm cắp tài sản" theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Viện kiểm sát nhân dân huyện Giồng Trôm, tỉnh Bến Tre giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật, không oan cho bị cáo.

[4] Về tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo: xuất phát từ động cơ vụ lợi cá nhân, muốn có tiền tiêu xài nhưng chay lười lao động, bị cáo đã có hành vi lén lút vào Đình Phong Nẫm trộm cắp 02 chuông, 04 ổ khóa với ý định sẽ bán để lấy tiền tiêu xài, hành vi phạm tội của bị cáo không những xâm phạm trực tiếp đến tài sản thuộc quyền sở hữu hợp pháp của bị hại được pháp luật bảo vệ mà còn làm ảnh hưởng xấu đến trật tự an toàn tại địa phương nơi bị cáo thực hiện hành vi phạm tội. Do vậy, đối với bị cáo cần xét xử nghiêm theo quy định của pháp luật.

[5] Về nhân thân, tình tiết tăng nặng, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo:

- Về nhân thân: Bị cáo bị cơ quan có thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính, bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc và 06 lần bị kết án (trong đó có 02 lần bị kết án chưa được xóa án tích). Do đó bị cáo có nhân thân xấu.

- Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: ngoài tình tiết định tội, bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, tài sản bị cáo trộm đã bị bắt quả tang và đã trả lại cho bị hại nên chưa gây thiệt hại; trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai nhận về hành vi phạm tội của mình, bị hại có yêu cầu giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Do đó, bị cáo được xem xét các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự .

[6] Qua phân tích xem xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo cũng như nhân thân đối với bị cáo. Hội đồng xét xử xét thấy hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bản thân không chấp hành tốt chính sách, pháp luật của một công dân, bị cáo đã 06 lần bị kết án phạt tù (trong đó có 05 lần bị kết án về tội trộm cắp tài sản) sau khi chấp hành xong hình phạt, bị cáo lại tiếp tục thực hiện hành vi trộm cắp tài sản trong thời gian chưa được xóa án tích, chứng tỏ bị cáo không có ý thức sửa đổi tự hoàn thiện mình để trở thành một người công dân tốt, có ích cho gia đình và xã hội. Do vậy, cần cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian nhất định để tiếp tục cải tạo, giáo dục bị cáo đồng thời để răn đe phòng ngừa tội phạm.

[7] Về hình phạt bổ sung: Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo không có nghề nghiệp, không có thu nhập nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[8] Về trách nhiệm dân sự: đại diện của Đình Phong Nẫm đã nhận lại tài sản là 02 chuông, 04 ổ khóa và không yêu cầu bồi thường gì khác.

[9] Về xử lý vật chứng: 01 cây kìm cộng lực bằng kim loại, bị cáo đã sử dụng để cắt khóa cửa; 01 vali bằng vải màu đỏ bị cáo sử dụng cất giấu tài sản trộm. Các vật chứng nêu trên bị cáo sử dụng là công cụ phạm tội, đồng thời hiện nay không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy theo quy định tại khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[10] Đối với đề nghị của đại diện Viện kiểm sát về mức hình phạt của bị cáo là tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo và phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[11] Về án phí: Bị cáo Võ Thanh T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Võ Thanh T phạm "Tội trộm cắp tài sản".

1. Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 173; điểm h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự.

Phạt bị cáo Võ Thanh T 09 (chín) tháng tù.Thời hạn tù tính từ ngày 10/3/2022.

2.Về xử lý vật chứng: áp dụng điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự. Tịch thu tiêu hủy:

- 01(một) cây kìm cộng lực bằng kim loại, ghi chữ "INGCO", lưỡi kìm bằng kim loại màu đen kích thước 13cm x 07cm, cán kìm bằng kim loại sơn vàng kích thước 16,5cm x 12cm, trên hai cán kìm có bọc tay cầm bằng cao su màu vàng-đen.

- 01(một) vali bằng vải màu đỏ, hình chữ nhật, ghi chữ "Vis", kích thước 53cm x 37cm x 24cm.

(các vật chứng được giao nhận theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 04/7/2022 giữa Công an huyện Giồng Trôm và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Giồng Trôm, tỉnh Bến Tre).

3. Về án phí: áp dụng Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc:

Bị cáo Võ Thanh T phải nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đối với bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bến Tre ;
- VKSND tỉnh Bến Tre;
- VKSND huyện Giồng Trôm;
- Cơ quan THAHS CA huyện Giồng Trôm;
- Chi cục THA dân sự huyện Giồng Trôm;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Bến Tre;
- Sở Tư pháp tỉnh Bến Tre;
- Bị cáo, bị hại;
- Bộ phận thi hành án hình sự;
- Lưu: Văn phòng, hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Võ Thị Thanh Huệ